

# Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội trong cuốn sách “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Persistent thinking and creative application of Ho Chi Minh Thought on Vietnam's socialism in the book “Some issues and practices of socialism and the path to socialism in Vietnam” by General Secretary Nguyen Phu Trong

Nguyễn Mậu Linh\*  
Nguyễn Mậu Linh\*

*Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị khu vực III*

*(Ngày nhận bài: 23/4/2023, ngày phản biện xong: 20/7/2023, ngày chấp nhận đăng: 5/8/2023)*

## Tóm tắt

Trên con đường lãnh đạo và chỉ đạo cách mạng Việt Nam tiến lên chủ nghĩa xã hội, căn cứ vào lý luận Mác - Lênin và thực tế của Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên những quan niệm về chủ nghĩa xã hội một cách giản dị nhưng hết sức sâu sắc, thể hiện rõ bản chất của một chế độ mới ở Việt Nam. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã quán triệt và vận dụng ngày càng sâu sắc những chỉ dẫn của Người. Điều đó được thể hiện rõ trong các Văn kiện Đảng qua các kỳ Đại hội và đặc biệt là trong cuốn sách viết về chủ đề này của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

*Từ khóa:* Chủ nghĩa xã hội; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Nguyễn Phú Trọng.

## Abstract

On the path of leading and directing the Vietnamese revolution to socialism, based on Marxist-Leninist theory and Vietnam's reality, President Ho Chi Minh raised the concept of socialism in a simple but profound way, clearly showing the nature of a new regime in Vietnam. During the renovation period, our Party has thoroughly grasped and applied more and more deeply his instructions, which is clearly shown in the Party Documents through the congresses and especially in the book written on this topic by General Secretary Nguyen Phu Trong.

*Keywords:* Socialism; Ho Chi Minh Thought; Nguyen Phu Trong.

## 1. Quan niệm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã chỉ ra rằng, chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản với tư cách là

một nấc thang phát triển kế tiếp chủ nghĩa tư bản phải là một chế độ xã hội thật sự tốt đẹp cho con người và do con người; chế độ đó có khả năng thỏa mãn những ước mơ, khát vọng chân chính của nhân loại. Chủ nghĩa xã hội, chủ

\*Tác giả liên hệ: Nguyễn Mậu Linh  
Email: nguyenmaulinh@gmail.com

nghĩa Cộng sản có mục đích cao nhất là giải phóng xã hội, giải phóng con người khỏi mọi áp bức, bất công, tạo điều kiện để phát triển toàn diện con người; trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người. Mục đích đó thể hiện bản chất tiến bộ, nhân văn, nhân đạo cao cả của chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa Cộng sản. Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C.Mác và Ph.Ăngghen đã dự báo về một xã hội tương lai: “Thay cho xã hội tư sản cũ, với những giai cấp và đối kháng giai cấp của nó, sẽ xuất hiện một liên hiệp, trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người” [4, tr.628]. Tuy nhiên, xã hội tương lai đó sẽ được cấu trúc cụ thể như thế nào thì hai ông chỉ mới đưa ra những phác họa dưới dạng các tiên đoán. Và để nhắc nhở những người Cộng sản không được duy tâm, ảo tưởng, lấy lý tưởng thay cho hiện thực, C.Mác đã lưu ý: “Đối với chúng ta, chủ nghĩa cộng sản không phải là một trạng thái cần phải sáng tạo ra, không phải là một lý tưởng mà hiện thực phải khuôn theo. Chúng tôi gọi chủ nghĩa Cộng sản là một phong trào hiện thực, nó xóa bỏ trạng thái hiện nay” [3, tr.51]. Với quan điểm lịch sử - cụ thể, các nhà kinh điển Mác - Lênin đã cho rằng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội vừa có tính phổ biến vừa mang nét đặc thù, các dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội không hoàn toàn giống nhau mà mang theo những đặc điểm riêng của mình. “Tất cả các dân tộc đều sẽ đi đến chủ nghĩa xã hội, đó là điều không tránh khỏi, nhưng tất cả các dân tộc đều tiến tới chủ nghĩa xã hội không phải một cách hoàn toàn giống nhau; mỗi dân tộc sẽ đưa đặc điểm của mình vào hình thức này hay hình thức khác của chế độ dân chủ, vào loại này hay loại khác của chuyên chính vô sản, vào nhịp độ này hay nhịp độ khác của việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các mặt khác nhau của đời sống xã hội” [5, tr.160]. Đây là những luận điểm có ý nghĩa phương pháp luận rất quan trọng cho việc

nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở từng quốc gia dân tộc cụ thể.

Là người suốt đời trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, nhưng với một tinh thần độc lập, tự chủ, Hồ Chí Minh đã tiếp thu chủ nghĩa xã hội khoa học một cách sâu sắc, sáng tạo, phù hợp với thực tế Việt Nam; trên tinh thần đi thẳng vào bản chất của vấn đề, với một phong cách diễn đạt rõ ràng, ngắn gọn, mộc mạc, Người chỉ rõ mục đích của chủ nghĩa xã hội là “Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động” [9, 30]. “Chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc” [8, 415]. Chế độ xã hội chủ nghĩa phải “làm thế nào giải quyết ngày càng tốt hơn những vấn đề: ăn, mặc, ở, đi lại, học hành, phòng và chữa bệnh...” [10, 670]; “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho dân giàu nước mạnh” [6, 390]. Đây chính là những quan niệm tổng quát theo cách diễn đạt của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Không chỉ độc đáo trong cách tiếp cận về chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh còn rất sáng tạo trong xác định con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội, trong điều kiện một nước nông nghiệp lạc hậu, chưa trải qua chế độ tư bản chủ nghĩa, đất nước bị chia cắt và chiến tranh kéo dài. Người nêu vấn đề: “Chúng ta phải dùng những phương pháp gì, hình thức gì, đi theo tốc độ nào để tiến dần lên chủ nghĩa xã hội?” [7, 92]. Trong cuộc họp của Bộ Chính trị, ngày 10-12-1954, Người nói: “Nếu muốn công nghiệp hóa gấp thì là chủ quan. Cho nên trong kế hoạch phải tăng tiến nông nghiệp. Làm trái với Liên Xô, đó cũng là mác xít...” [11, 572-573]. Tháng 7-1956, Người cho rằng: “Ta không thể giống Liên Xô, vì Liên Xô có phong tục tập quán khác, có lịch sử địa lý khác... ta có thể đi con đường khác để tiến lên chủ nghĩa xã hội”

[6, 391]. Theo Hồ Chí Minh, đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam phải tiến dần dần, từng bước vững chắc, chớ ham làm mau, ham rầm rộ, “tiến lên chủ nghĩa xã hội, không thể một sớm một chiều” [6, 392]; “Tiến nhanh, tiến mạnh không phải là phiêu lưu, làm ẩu. Phải thiết thực đi từng bước, phải tiến vững chắc. Phải nắm vững quy luật phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế” [9, 71]. Bác lưu ý, phải đảm bảo cân đối giữa công nghiệp và nông nghiệp: Phát triển công nghiệp đồng thời phải chú ý phát triển nông nghiệp; phải đặc biệt quan tâm đến vấn đề con người. Mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội là nâng cao đời sống nhân dân. “Vấn đề con người là hết sức quan trọng. Nhà máy cũng rất cần có thêm, có sớm, nhưng cần hơn là con người... Phải làm cho quần chúng hiểu chủ nghĩa xã hội đúng hơn” [12, 260].

Như vậy, có thể thấy, chủ nghĩa xã hội trong quan niệm của Hồ Chí Minh không phải là cái gì cao siêu, trừu tượng mà hết sức cụ thể, thiết thực. Điểm cốt lõi, trung tâm chú ý của chủ nghĩa xã hội là giải phóng và phát triển con người; mục tiêu cao nhất là vì con người, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng có nhận định sâu sắc: “Xét đến cùng, con người được giải phóng, được phát triển ngày càng tự do và toàn vẹn, được phát huy mọi khả năng, đó là tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội. Chính ở đây, chúng ta trở về đến nguồn, gặp bản chất của học thuyết Mác - Lênin, gặp di sản của Bác Hồ.” [14, 327]. Công lao của Hồ Chí Minh là đã phác thảo ra những đường hướng lớn về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đưa dân tộc ta vượt qua những khó khăn ban đầu với những sai lầm ít ỏi cục bộ nhất, tránh được cho dân tộc những đổ vỡ, mất mát không cần thiết; nhờ đó đất nước đã vượt

qua được cơn bão táp của thế kỷ XX, đứng vững và phát triển. Vì vậy, quan điểm của các thế lực phản động, thù địch cho rằng “sự lựa chọn chủ nghĩa xã hội của Hồ Chí Minh được thực hiện trên cơ sở không hiểu biết gì về chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa Cộng sản”; “quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội là hết sức giản đơn, có phải đây là chủ nghĩa xã hội đích thực hay không”... là hoàn toàn thiếu căn cứ, cố ý vu khống, xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Về vấn đề này, đồng chí W.E. Gollan, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Úc đã khẳng định: “Hồ Chí Minh là một nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa sáng tạo vĩ đại và một người hành động. Chủ nghĩa xã hội của Người không hề phải cũng không giáo điều, mà là nhân đạo và nhân loại...” [13, 157].

## **2. Sự kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội trong cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng**

Trong quá trình đổi mới, trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, căn cứ vào thực tiễn của Việt Nam và thế giới, Đảng ta đã có những bước tiến mạnh mẽ trong đổi mới nhận thức tư duy lý luận và chỉ đạo thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Điều đó, được thể hiện rõ bằng dấu mốc Đại hội VI của Đảng (năm 1986), đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước; Đại hội VII của Đảng đã thông qua *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (năm 1991), đã nêu lên quan niệm về xã hội xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta phấn đấu xây dựng với 6 đặc trưng, 7 phương hướng cơ bản. Tiếp theo, Đại hội XI của Đảng thông qua *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), với 8 đặc trưng, 8 phương hướng. Trong đó, đặc trưng tổng

quát, thể hiện bản chất của chế độ là: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh [1, 70]. Xem đây là hệ giá trị (hệ mục tiêu) của định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Thực tiễn 35 năm đổi mới đất nước đã chứng minh “Đường lối đổi mới của Đảng luôn thấm nhuần sâu sắc tư tưởng, đạo đức, phong cách đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã làm sáng tỏ những nhận thức cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta” [16, 45-46].

Kiên định, vững vàng trên nền tảng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Đại hội XIII của Đảng (2021) tiếp tục quán triệt sâu sắc, kế thừa, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh mới. Ngay từ *Hệ quan điểm chỉ đạo* trong Báo cáo chính trị, đã đặt lên hàng đầu quan điểm nhất quán có tính nguyên tắc: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” [2, 109]. Yêu cầu đặt ra ở đây là phải kiên định một cách sáng tạo, tức là phải luôn giữ vững những vấn đề có tính nguyên tắc, để không chệch hướng, cực đoan, đồng thời phải thể hiện được tinh thần đổi mới sáng tạo để không sa vào bảo thủ, giáo điều, trì trệ. Bản lĩnh vững vàng của Đảng trước những diễn biến của lịch sử được thể hiện rõ nét chính ở điều này. Trên cơ sở tổng kết sâu sắc thực tiễn và nghiên cứu lý luận, Đại hội XIII khẳng định: “Tư duy lý luận của Đảng có bước phát triển. Hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam tiếp tục được bổ sung, phát triển” [2, 74]. Đánh giá về 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Đại hội nêu rõ: “lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam

ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử...” [2, 103]. Đây chính là kết tinh sức sáng tạo của Đảng và nhân dân ta, khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại.

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, xây dựng chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp rất mới mẻ, khó khăn, lâu dài và không có một hình mẫu duy nhất cho mọi quốc gia dân tộc. Vì vậy, câu hỏi: Chủ nghĩa xã hội là gì, biện pháp, con đường nào để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội vẫn luôn được đặt ra và giải quyết.

Là người đứng đầu Đảng ta, trước yêu cầu của thực tiễn, với một thái độ tinh táo, trách nhiệm và sáng suốt, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong công trình “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*” đã tiếp tục nêu lên vấn đề: “Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là một đề tài lý luận và thực tiễn rất cơ bản, quan trọng, nội dung rất rộng lớn, phong phú và phức tạp, có nhiều cách tiếp cận khác nhau, đòi hỏi phải có sự nghiên cứu rất công phu, nghiêm túc, tổng kết thực tiễn một cách sâu sắc, khoa học” [15, 17]. Xuất phát từ thực tiễn Việt Nam, với những lập luận sắc bén, bằng trí tuệ và bản lĩnh của người Cộng sản, cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã thể hiện tư tưởng xuyên suốt, nhất quán, kiên định và sự phát triển sáng tạo, hoàn thiện tư duy lý luận, nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ, nắm vững, quán triệt, tổ chức thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đúng như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và ước vọng của toàn dân tộc.

Chăm lo lợi ích và phấn đấu vì hạnh phúc của nhân dân là mục đích thiêng liêng, lý tưởng

cao cả của Đảng và cũng là động lực của công cuộc đổi mới đất nước. “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, “con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện” là một trong những đặc trưng bản chất của xã hội xã hội chủ nghĩa mà chúng ta hướng tới. Trên tinh thần ấy, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé”, vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm... Phải chăng những mong ước tốt đẹp đó chính là những giá trị đích thực của chủ nghĩa xã hội và cũng chính là mục tiêu, là con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và nhân dân ta đã lựa chọn và đang kiên định, kiên trì theo đuổi” [15, 21-22]. “Xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, dựa trên nền tảng lợi ích chung của toàn xã hội hài hòa với lợi ích chính đáng của con người... Trong chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân là mối quan hệ giữa các chủ thể thống nhất về mục tiêu và lợi ích; mọi đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân, lấy hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu... Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội” [15, 28].

Về mô hình kinh tế tổng quát của Việt Nam là phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Một đặc trưng cơ bản, một thuộc tính quan trọng của định hướng xã hội chủ nghĩa trong kinh tế thị

trường ở Việt Nam là phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển... mỗi chính sách kinh tế đều phải hướng tới mục tiêu phát triển xã hội; mỗi chính sách xã hội phải nhằm tạo ra động lực thúc đẩy phát triển kinh tế; khuyến khích làm giàu hợp pháp phải đi đôi với xóa đói, giảm nghèo bền vững, chăm sóc những người có công, những người có hoàn cảnh khó khăn. Đây là một yêu cầu có tính nguyên tắc để bảo đảm sự phát triển lành mạnh, bền vững, theo định hướng xã hội chủ nghĩa” [15, 26-27].

Với quyết tâm chấn hưng và xây dựng thành công một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Tổng Bí thư khẳng định: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước; xác định phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội là một định hướng căn bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, thể hiện tính ưu việt của chế độ ta... Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với nội dung cốt lõi là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội; kế thừa những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, đồng thời tiếp thu có chọn lọc những thành tựu, tinh hoa văn hóa của thế giới, phấn đấu xây dựng một xã hội văn minh, lành mạnh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực, lối sống và thẩm mỹ ngày càng cao” [15, 164-165].

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh, xây dựng chủ nghĩa xã hội là xây dựng một xã hội mới về chất, đó là một sự nghiệp cách mạng vô cùng khó khăn và phức tạp, nhất thiết phải

trải qua một thời kỳ quá độ lâu dài với nhiều bước đi, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội đan xen. Đi lên chủ nghĩa xã hội là quá trình không ngừng củng cố, tăng cường, phát huy các nhân tố xã hội chủ nghĩa để các nhân tố đó ngày càng chi phối, áp đảo và chiến thắng những nhân tố, thiết chế, thể chế phi xã hội chủ nghĩa, không phù hợp với chế độ xã hội chủ nghĩa. Thực hiện quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là một sự nghiệp cách mạng mới mẻ, khó khăn, lâu dài; vì thế, phải kiên trì, không chủ quan, nóng vội; phải xuất phát từ thực tiễn của đất nước, tôn trọng quy luật khách quan, tránh giáo điều, rập khuôn, máy móc. Thành công hay thất bại của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội phụ thuộc trước hết vào sự đúng đắn của đường lối chính trị, của bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Đảng cần phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao tầm trí tuệ, đạo đức, văn minh; phải phát huy mạnh mẽ vai trò sáng tạo, sự ủng hộ và tham gia tích cực của nhân dân; phải luôn xuất phát từ thực tiễn và lợi ích của quốc gia - dân tộc; đồng thời, nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm của thế giới và thời đại; phải chủ động và tích cực hội nhập quốc tế... để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của cuộc sống, của thời đại.

Có thể thấy, những vấn đề lý luận về chủ nghĩa xã hội từ trong di sản chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đến thực tiễn công cuộc đổi mới đất nước hiện nay được thể hiện đậm nét trong cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; nó vừa thể hiện được tính kiên định, kế thừa, vừa bổ sung và phát triển nhiều nội dung mới, phù hợp với tình hình mới, yêu cầu mới của sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Trong đó, nổi bật là quan điểm tất cả đều vì con người, do con người; nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới được nhận thức và thể hiện ngày càng

sâu sắc, đầy đủ hơn, mang đậm bản chất nhân đạo, nhân văn của công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Sự nghiệp đổi mới đất nước ngày càng đi vào chiều sâu, càng đặt ra nhiều vấn đề mới, khó cần phải tiếp tục tổng kết, giải quyết với những giải pháp mới. Những giá trị cốt lõi, đặc trưng nổi bật của chủ nghĩa xã hội không phải là nhất thành bất biến mà tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện không ngừng, trong đó những giá trị về lợi ích cốt lõi của dân tộc và hạnh phúc của con người, của nhân dân ngày càng được đề cao. Trong điều kiện Việt Nam, để mang lại ấm no, tự do, hạnh phúc thật sự cho nhân dân, cần phải kiên trì, kiên định các giá trị cốt lõi, bền vững và tốt đẹp của chủ nghĩa xã hội. Các giá trị đó phải được nhận thức và vận dụng sáng tạo, phù hợp với điều kiện Việt Nam và bối cảnh mới của thời đại. Đúng như Tổng Bí thư đã khẳng định: “Tính khoa học và cách mạng triệt để của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là những giá trị bền vững, đã và đang được những người cách mạng theo đuổi và thực hiện. Nó sẽ còn tiếp tục phát triển và có sức sống trong thực tiễn cách mạng cũng như trong thực tiễn phát triển của khoa học. Chúng ta cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống”. Điều đó, đòi hỏi Đảng ta phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, trước hết là tư duy lý luận. Phải không ngừng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; bổ sung, phát triển, hoàn thiện mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam hiện đại, trên cơ sở quán triệt sâu sắc, vận dụng và phát triển sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phù hợp với đặc điểm của dân tộc và xu thế của thời đại. “Cuộc đời và sự nghiệp Hồ Chí Minh để lại nhiều bài học lớn cho Đảng và

dân tộc ta. Bài học thấm thía nhất là bài học vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, dám đổi mới và biết đổi mới một cách đúng đắn kịp thời, ngang tầm diễn biến lịch sử, đáp ứng nhiệm vụ cách mạng từng giai đoạn” [14, 45-46]. Làm tốt điều này chính là thực hiện đúng theo tinh thần, phương châm “đổi bất biến ứng vạn biến” của Hồ Chí Minh: Luôn trung thành, kiên trì mục tiêu, lý tưởng, nắm vững nguyên tắc, đồng thời không ngừng sáng tạo, nhạy bén với diễn biến của tình hình, thời cuộc để ứng xử khôn khéo, linh hoạt và có hiệu quả thiết thực.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb Chính trị quốc gia sự thật. Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1. Nxb Chính trị quốc gia sự thật. Hà Nội.
- [3] C.Mác và Ph.Ăngghen. (1995). *Toàn tập*, tập.3. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [4] C.Mác và Ph.Ăngghen (2002): *Toàn tập*, tập.4. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [5] V.I.Lênin. (1981). *Toàn tập*, tập 30. Nxb Tiến bộ. Mátxcova.
- [6] Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập*, tập 10. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập*, tập 11. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập*, tập 12. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [9] Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập*, tập 13. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [10] Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập*, tập 15. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [11] Hồ Chí Minh. (1995). *Biên niên tiểu sử*, tập 5. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [12] Hồ Chí Minh. (1995). *Biên niên tiểu sử*, tập 8. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [13] Hội thảo quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh (trích tham luận của đại biểu quốc tế). (1990). Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội.
- [14] Phạm Văn Đồng. (2012). *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- [15] Nguyễn Phú Trọng. (2022). *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Nxb Chính trị quốc gia sự thật. Hà Nội.
- [16] Phùng Hữu Phú. (2021). Hồ Chí Minh - Hiện thân của đổi mới; tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người soi sáng sự nghiệp đổi mới của Đảng và nhân dân ta. *Tạp chí Cộng sản*, (số 5-2021), tr.45-46.